TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 94/2024/QĐST - DS	*Thạnh Phú, ngày 25 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 177/2024/TLST–DS ngày 24 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* NHTMCPNA

Địa chỉ: 201-203 CMTT, phường D, quận C, thành phố HCM.

Đại diện theo pháp luật Trần Ngô Phúc V – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền ông V: ông Trần Ngọc T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền ông T: ông Huỳnh Thế L – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông L: Ông Châu Duy A, sinh năm 1991. Địa chỉ: 140 đường HV, phường AH, thành phố BT, tỉnh BT.

* *Bị đơn:* Bà Lưu Thị Mỹ L, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: 54/5 ấp AH B, xã MA, huyện TP, tỉnh BT.

+ Ông Huỳnh Văn E, sinh năm 1968. Nơi cư trú: 23/3 ấp AK A, xã AĐ, huyện TP, tỉnh BT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Bà Lưu Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn E phải có nghĩa vụ liên đới trả cho NHTMCPNA số tiền nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi, thẻ tín dụng tạm tính đến ngày 22/9/2023 tổng cộng là 1.642.414.396 đồng *(trong đó: nợ gốc 1.500.000.000 đồng; lãi trong hạn 18.854.795 đồng; lãi quá hạn 65.687.671 đồng; phạt chậm trả lãi 371.930 đồng; thẻ tín dụng 57.500.000 đồng*). Đồng thời bà Lưu Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn E phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 0004/2023/601-TD-CV được hai bên ký ngày 12/01/2023 (tính từ ngày 26/03/2024 đến ngày bà Lưu Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn E trả hết nợ cho Ngân hàng).

- Thời gian và cách thức trả: Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật nếu bà Lưu Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn E không hoàn trả tất số tiền gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 0004/2023/601-TD-CV được hai bên ký ngày 12/01/2023 thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú phát mãi tài sản của bà Lưu Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn E đã thế chấp cho Ngân hàng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 0002/2023/601-TD-BĐ ký ngày 12/01/2023 để thu hồi nợ; Tài sản thế chấp bao gồm:

+ Quyền sử dụng đất thửa số 122, tờ bản đồ 08 đất tọa lạc tại ấp An Khương A, xã An Điền. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 727735, số vào sổ cấp GCN: CS04139 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường cấp ngày 05/11/2019 cho ông Huỳnh Văn E.

+ Quyền sử dụng đất thửa số 135, tờ bản đồ 08 đất tọa lạc tại ấp An Khương A, xã An Điền. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 727736, số vào sổ cấp GCN: CS04140 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường cấp ngày 05/11/2019 cho ông Huỳnh Văn E.

+ Quyền sử dụng đất thửa số 150, tờ bản đồ 08 đất tọa lạc tại ấp An Khương A, xã An Điền. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 727737, số vào sổ cấp GCN: CS04138 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường cấp ngày 05/11/2019 cho ông Huỳnh Văn E.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 30.637.000 đồng đồng bà Lưu Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn E tự nguyện liên đới chịu toàn bộ.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 30.637.000 đồng cho NHTMCPNA theo biên lai thu số 0000103 ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sư; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thúy